

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 144/2020/TLST-DS ngày 28/10/2020 về việc “Đòi lại tài sản”;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà LTT, sinh năm 1981;

Địa chỉ: 3/39 Trần Phú, Phường A, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông ĐCN, sinh năm 1984;

Địa chỉ: 11A đường G, Phường B, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên thống nhất xác định ông N có nhận của bà T số tiền là 170.000.000 đồng. Hai bên thống nhất thoả thuận: Ông N phải trả lại cho bà T số tiền còn lại là 50.000.000 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán cụ thể:

Ông N phải trả lại cho bà T số tiền là 50.000.000 đồng một lần ngay khi quyết định, bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí DSST: Số tiền là 1.250.000 đồng, ông N nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm hoà giải thành.

Hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.250.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0035913 ngày 09/10/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự Quận 4.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.4;
- CCTHADS Q.4;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình